ĐỀ 1

I.Phần trắc nghiệm:

Câu 1: Số thập phân gồm **3 đơn vị, 1 phần mười , 6 phần nghìn** được viết là:

A. 3,1006 B. 3,016 C. 3,106 D. 13,06

Câu 2: Chữ số 5 trong số thập phân 63,547 có giá trị là:

A. 5 B. $\frac{5}{10}$ C. $\frac{5}{100}$ D. $\frac{5}{1000}$

Câu 3 : *Phép nhân nhẩm* ***34,245 x 0,1*** *có kết quả là:*

A. 342,45 B. 34245 C. 3,4245 D. 3424,5

Câu 4: Số thập phân 9,005 viết dưới dạng hỗn số là:

A. $9\frac{5}{100}$ B. $9\frac{5}{1000}$ C. $\frac{905}{1000}$ D. $\frac{9050}{1000}$

Câu 5: $17dm^2$ $23cm^2$ = ……..dm^2. Số thích hợp viết vào chỗ chấm là:

A. 1,723 B. 1723 C. 17,23 D. 172,3

Câu 6: Tính tỉ số phần trăm của hai số: 3,5 và 5

A. 70 % B. 55% C. 25% D. 80%

Câu 7: 4% của 100 000 đồng là :

A. 4 đồng B. 40 đồng C. 400 đồng D. 4000 đồng

Câu 8: Trong các số thập phân 42,538 ; 41,835 ; 42,358 ; 41,538 số thập phân lớn nhất là :

A. 42,538 B. 41,835 C. 42,358 D. 41,538

Câu 9: Mua 12 quyển vở hết 24000 đồng. Vậy mua 30 quyển vở như thế hết số tiền là :

A. 600000 đồng B. 60000 đồng C. 6000 đồng D. 600 đồng

Câu 10: Một khu vườn hình chữ nhật có kích thước được ghi ở trên hình vẽ bên. Diện tích của khu vườn là:

A. 18 km^2 B. 18 ha

C. 18 dam^2 D. 18 m^2

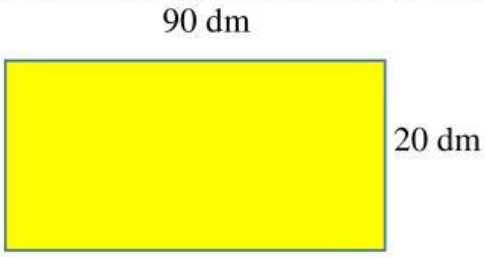

LIVEWORKSHEETS